

Số: 05/2024/QĐST- DS

Thường Xuân, ngày 13 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 5 năm 2024. Về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án thụ lý số: 06/2024/TLST -DS ngày 10 tháng 4 năm 2024.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định “*về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án*”;

**XÉT THẤY**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

+ Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, quận Đống Đa, TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hồng B – Chức vụ: Trưởng phòng thu hồi nợ KHCN PUN MB theo văn bản uỷ quyền số 62/2023/UQQN-CTQT ngày 02/8/2023 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Bà Lê Thị H – Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà 27-29 Đại lộ Lê Lợi, phường Lam Sơn, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá.

+ Bị đơn: Bà Lê Thị Hảo Y, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn XT, xã NP, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

\* *Về tổng số tiền*: Tính đến ngày 03/5/2024 bị đơn bà Lê Thị Hảo Y còn nợ Ngân hàng TMCP VNTV (VPBank) số tiền: 1,834,611,964 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, tám trăm ba mươi tư triệu, sáu trăm mười một nghìn, chín trăm sáu mươi bốn đồng); Trong đó:

+ Tiền nợ gốc: 1,594,000,000 đồng

+ Lãi trong hạn: 116,807,643 đồng

+ Lãi quá hạn: 114,983,544 đồng

+ Lãi chậm trả: 8,820,777 đồng.

**2. Về cách thức và thời gian trả nợ**: Hai bên tự nguyện thoả thuận cách thức

thanh toán số tiền 1,834,611,964 đồng (Bằng chữ: *Một tỷ, tám trăm ba mươi tư triệu, sáu trăm mười một nghìn, chín trăm sáu mươi tư đồng*), cụ thể như sau:

Chậm nhất ngày 15/5/2024 bà Lê Thị Hào Y trả phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V NTV (VPBank) số tiền là: 1,834,611,964 đồng (Bằng chữ: *Một tỷ, tám trăm ba mươi tư triệu, sáu trăm mười một nghìn, chín trăm sáu mươi tư đồng*) và lãi phát sinh kể từ ngày 04/5/2024 đến ngày thực trả theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay hạn mức số: LN LN2301138163696 ngày 03/02/2023.

Trường hợp bà Lê Thị Hào Y không trả đúng và đủ số tiền nêu trên, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm để thu hồi nợ. Cụ thể tài sản đảm bảo là *Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận số DA047406, Sổ vào sổ cấp GCNQSD đất: CS00567 do Sở Tài nguyên và Môi Trường tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 16/07/2021; thửa đất số 1391, tờ bản đồ: 11, BĐDC 2008; địa chỉ: Thôn Xuân Thắng, xã Ngọc Phụng, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa, diện tích: 318,8m<sup>2</sup>; Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn; Thời hạn sử dụng: Lâu dài, theo Hợp đồng thế chấp số LN2301138163696 ngày 02/02/2023, số công chứng 820, quyền số 01/2023 TP/CC-SCC/HĐ GD tại Văn phòng Công chứng Lại Văn Thành, tỉnh Thanh Hóa.*

*\*Về án phí:*

- Bà Lê Thị Hào Y nộp án phí DSST số tiền 33.519.179 đồng tại chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

- Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP V NTV (VPBank) số tiền tạm ứng án phí đã nộp 32.570.000đồng theo biên lai số: 0006359 ngày 08/4/2024 tại chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Thường Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thường Xuân;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Lê Thị Tâm**